

Bản án số: 85/2025/HS-ST

Ngày 19 - 11 - 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Đức Hiền;

2. Bà Vũ Thị Thanh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2025/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn L, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: số nhà 01, ngõ 45, đường Q, tổ 6, phường T, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn C và bà Nguyễn Thị C; vợ Phạm Thị Hải Y; chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: - Bản án số 60/2012/HSST ngày 28/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Hưng Yên) xử phạt Vũ Văn L 02 năm tù, phạt bổ sung 3.000.000 đồng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung ngày 18/3/2013; chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/3/2014.

- Bản án số 158/2016/HSST ngày 17/8/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (nay Toà án nhân dân Khu vực 5 - tỉnh Hưng Yên) xử phạt Vũ Văn L 02 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung 5.000.000 đồng về tội “Mua bán

trái phép chất ma túy”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2018; chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 02/11/2016; đã nộp 800.000 đồng tiền hình phạt bổ sung ngày 02/11/2016, còn lại số tiền phạt bổ sung 4.200.000 đồng được miễn theo Quyết định số 16 ngày 22/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (nay Tòa án nhân dân Khu vực 5 - tỉnh Hưng Yên);

- Bản án số 35/2021/HSST ngày 25/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (nay Tòa án nhân dân Khu vực 5 - tỉnh Hưng Yên) xử phạt Vũ Văn L 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/4/2022; chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 06/5/2021.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/8/2025 đến ngày 15/8/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Hưng Yên.

(Trích xuất có mặt tại phiên tòa).

2. Người chứng kiến:

- Anh Đào Văn T, sinh năm 1989. (vắng mặt)

Trú tại: số nhà 86, đường N, tổ 11, phường T, tỉnh Hưng Yên.

- Ông Tô Văn Nạp, sinh năm 1959. (vắng mặt)

Trú tại: số nhà 168, đường T, tổ 03, phường T, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 09/8/2025, Vũ Văn L đi bộ từ nhà đến khu vực một ngõ nhỏ thuộc thôn Đồng Thanh, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên, gặp và mua của một người nam giới không biết tên tuổi, địa chỉ 01 túi ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau đó L cất giấu túi ma túy vừa mua được vào trong túi quần bên phải của L đang mặc, rồi đi về tìm chỗ để sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi Lực đi đến khu vực cầu Báng, thuộc thôn Đồng Thanh, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên thì bị tổ công tác Công an phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên phát hiện, yêu cầu kiểm tra. Tại đây, trước sự chứng kiến của anh Đào Văn T, sinh năm 1989, trú tại số nhà 86, đường N, tổ 11, phường T, tỉnh Hưng Yên và ông Tô Văn N, sinh năm 1959, trú tại số nhà 168, đường T, tổ 03, phường T, tỉnh Hưng Yên, L đã tự giác lấy từ trong túi quần bên phải, phía trước đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ, kích thước 3x5 cm, bên trong có chứa chất dạng tinh thể trong suốt và khai nhận đó là túi ma túy đá của L mua về

để sử dụng cho bản thân, tổ công tác đã niêm phong vật chứng. Sau đó, tổ công tác đưa L và mời người chứng kiến về trụ sở Công an phường Thái Bình để làm việc. Tại đây, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, kiểm tra người L không phát hiện, thu giữ gì.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Văn L; kết quả không phát hiện, thu giữ gì.

Kết luận giám định số 829/KL-KTHS ngày 13/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: “Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4610 gam. *Methamphetamine STT: 247 Danh mục IIC phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 và Nghị định 90/2024/NĐ-CP ngày 17/7/2024 của Chính phủ.*”

Tại bản cáo trạng số 08/CT - VKSKV5 ngày 27/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên truy tố bị cáo Vũ Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 1, điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung tại Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1, 5 Điều 249 (sửa đổi bổ sung tại Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự); Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn L từ 03 năm 06 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2025.

Phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 829/KL – KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên. Mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng quản lý của Vũ Văn L, sinh năm 1990,

ĐKHKTT tại: số nhà 01, đường Q, tổ 6, phường T, tỉnh Hưng Yên”, bên trong còn lại 0,3824 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hưng Yên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/8/2025, tại khu vực cầu Báng, thuộc thôn Đồng Thanh, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên, Vũ Văn L có hành vi tàng trữ trái phép tại túi quần bên phải, phía trước đang mặc 01 túi ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4610 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân; bị tổ công tác của Công an phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên phát hiện, bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ, niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên lập ngày 09/8/2025, tại trụ sở Công an phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên; kết luận giám định số 829/KL-KTHS ngày 13/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến anh Đào Văn T, sinh năm 1989, trú tại số nhà 86, đường N, tổ 11, phường T, tỉnh Hưng Yên và ông Tô Văn Nạp, sinh năm 1959, trú tại số nhà 168, đường Trần T, tổ 03, phường T, tỉnh Hưng Yên và phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ các căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị cáo Vũ Văn L đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung tại Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

a)

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy không những làm sa sút sức khỏe, trí tuệ con người, là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo biết tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng vì vậy phải xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn L đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Ngoài hình phạt tù trong điều luật còn quy định: Người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng. Nhân thân của bị cáo nhiều lần xét xử về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị xét xử tại các bản án số 60/2012/HSST ngày 28/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Hưng Yên), bản án số 158/2016/HSST ngày 17/8/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (nay Toà án nhân dân Khu vực 5 - tỉnh Hưng Yên), bản án số 35/2021/HSST ngày 25/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (nay Toà án nhân dân Khu vực 5 - tỉnh Hưng Yên) do đó cần áp dụng hình bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 0,3824 gam ma túy, loại Methamphetamine sau giám định hoàn lại đựng phong bì niêm phong số 829/KL – KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hưng Yên, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Vũ Văn L khai mua ma túy của một người nam giới không quen biết, tại khu vực một ngõ nhỏ thuộc thôn Đồng Thanh, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1, 5 Điều 249 (sửa đổi bổ sung tại Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự); Điều 35; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Văn L 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/8/2025.

Phạt tiền bị cáo Vũ Văn L số tiền 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,3824 gam ma túy, loại Methamphetamine sau giám định hoàn lại đựng phong bì niêm phong số 829/KL – KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hưng Yên. Mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng quản lý của Vũ Văn L, sinh năm 1990, ĐKKHKT tại: số nhà 01, đường Q, tổ 6, phường T, tỉnh Hưng Yên”.

(Vật chứng trên được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Hưng Yên quản lý).

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Văn L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Có mặt bị cáo Vũ Văn L tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND khu vực 5 - Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 5 - Hưng Yên;
- Lưu HS, VP.

(đã ký)

Phan Anh Tuấn